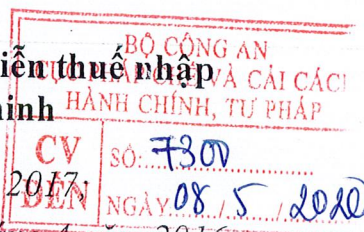


Số: 40/2020/TT-BCA

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2020

THÔNG TƯ**Quy định về cấp phép nhập khẩu, xác nhận và đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh**

Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Quản lý thuế năm 2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Căn cứ Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

Căn cứ Nghị định 100/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 16/08/2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch và tài chính,

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định về cấp phép nhập khẩu, xác nhận và đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh:**

Thông tư này quy định về kế hoạch nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh hàng năm của Bộ Công an; điều kiện, thẩm quyền, thủ tục cấp phép nhập khẩu,

xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng và đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các đơn vị trực thuộc Bộ Công an; Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chủ đầu tư; ban quản lý dự án được giao nhiệm vụ mua sắm hàng hóa nhập khẩu chuyên dùng phục vụ an ninh (sau đây viết gọn là Công an đơn vị, địa phương);

b) Tổ chức, doanh nghiệp có chức năng nhập khẩu theo quy định của pháp luật được Công an đơn vị, địa phương ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu hoặc hợp đồng ủy thác nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh (sau đây viết gọn là đơn vị nhập khẩu);

c) Cá nhân, tổ chức có liên quan đến việc nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh.

3. Hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh là hàng hóa nhập khẩu bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo kế hoạch nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh hàng năm của Bộ Công an để trang bị cho Công an các đơn vị, địa phương chuyên dùng phục vụ trực tiếp công tác, chiến đấu, bao gồm:

a) Vũ khí, khí tài, công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ là các sản phẩm hoàn chỉnh, đồng bộ hoặc các bộ phận, linh kiện, bao bì dùng để lắp ráp, bảo quản sản phẩm hoàn chỉnh;

b) Vật tư, linh kiện, bán thành phẩm để nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, lắp ráp, sửa chữa vũ khí, khí tài, công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ;

c) Các hàng hóa khác phục vụ an ninh.

Điều 2. Điều kiện hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh được cấp phép nhập khẩu, xác nhận phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng, đề nghị miễn thuế nhập khẩu

Hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh được cấp phép nhập khẩu, xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng và đề nghị miễn thuế nhập khẩu phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Là hàng hóa thuộc kế hoạch nhập khẩu phục vụ an ninh hàng năm của Bộ Công an khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Là hàng hóa trong nước chưa sản xuất được hoặc việc sản xuất trong nước chưa đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác, chiến đấu của lực lượng Công an nhân dân về số lượng, chất lượng, chủng loại.

Căn cứ xác định hàng hóa trong nước chưa sản xuất được là hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được theo quy định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hoặc văn bản của Bộ Kế hoạch và Đầu tư xác nhận thuộc loại trong nước chưa sản xuất được trước khi đấu thầu mua sắm hàng hóa (nếu danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được được Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định trước thời điểm đấu thầu) hoặc trước khi làm thủ tục hải quan (nếu

danh mục hàng hóa trong nước đã sản xuất được được Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định sau thời điểm đầu thầu mua sắm);

b) Đối với hàng hóa nhập khẩu là vật tư, linh kiện, bán thành phẩm, phải do Công an các đơn vị, địa phương có chức năng nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, lắp ráp, sửa chữa vũ khí, khí tài, công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ cung ứng cho Công an các đơn vị, địa phương.

c) Giá trị hàng hóa nhập khẩu là giá chưa bao gồm thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng phải được phê duyệt rõ trong các quyết định của cấp có thẩm quyền (phê duyệt dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán hoặc dự toán mua sắm; kế hoạch lựa chọn nhà thầu; kết quả lựa chọn nhà thầu), ký kết cụ thể trong hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu hoặc hợp đồng ủy thác nhập khẩu.

2. Có đầy đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Thông tư này và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

3. Hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh phải được sử dụng đúng mục đích, chuyên dùng trực tiếp phục vụ an ninh thì mới được cấp phép, xác nhận và miễn thuế nhập khẩu. Trường hợp hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh đã được miễn thuế nhập khẩu, thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng, nhưng được cấp có thẩm quyền quyết định thay đổi mục đích sử dụng (không trực tiếp phục vụ an ninh), thì phải thực hiện kê khai thay đổi mục đích sử dụng với cơ quan hải quan và phải thực hiện truy thu thuế nhập khẩu đã được miễn, thuế giá trị gia tăng chưa nộp theo quy định.

Điều 3. Các biểu mẫu phục vụ việc cấp phép nhập khẩu, xác nhận và đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh

Ban hành kèm theo Thông tư này các biểu mẫu phục vụ việc cấp phép nhập khẩu, xác nhận và đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh sau đây:

1. Báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh năm ... (Mẫu số 01/BC).

2. Đăng ký danh mục nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh năm ... (Mẫu số 02/ĐK).

3. Công văn đề nghị cấp phép nhập khẩu và xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh (Mẫu số 03/ĐN).

4. Giấy phép nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh (Mẫu số 04a/GP).

5. Giấy xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh (Mẫu số 04b/XN).

6. Công văn đề nghị miễn thuế nhập khẩu hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh (Mẫu số 05a/ĐN áp dụng đề nghị miễn thuế nhập khẩu trước khi làm thủ tục hải quan).

7. Công văn đề nghị miễn thuế nhập khẩu hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh (Mẫu số 05b/ĐN áp dụng đề nghị miễn thuế nhập khẩu sau khi làm thủ tục hải quan).

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Lập kế hoạch nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh và báo cáo kết quả thực hiện hàng năm

1. Trước ngày 15 tháng 02 hàng năm, Công an đơn vị, địa phương lập báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh năm trước theo Mẫu số 01/BC kèm theo Thông tư này và đăng ký danh mục hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh chi tiết theo từng nguồn vốn, kinh phí, dự án được giao thực hiện trong năm theo Mẫu số 02/ĐK kèm Thông tư này, gửi Cục Kế hoạch và tài chính.

2. Trên cơ sở báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh năm trước và danh mục hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh do Công an đơn vị, địa phương đăng ký, Cục Kế hoạch và tài chính kiểm tra, rà soát, tổng hợp và lập kế hoạch nhập hàng hóa phục vụ an ninh hàng năm của Bộ Công an báo cáo Bộ trưởng Bộ Công an lấy ý kiến thống nhất của các bộ, ngành liên quan để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ.

3. Trong năm khi được bổ sung chỉ tiêu vốn, kinh phí mua sắm, Công an đơn vị, địa phương cần đăng ký ngay danh mục hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh bổ sung theo Mẫu số 02/ĐK kèm Thông tư này, gửi Cục Kế hoạch và tài chính để tổng hợp, lập kế hoạch nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh bổ sung của Bộ Công an, báo cáo Bộ trưởng Bộ Công an lấy ý kiến thống nhất của các bộ, ngành liên quan để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ.

4. Căn cứ kế hoạch nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh hàng năm được phê duyệt theo quy định tại Khoản 2, 3 Điều này, Cục Kế hoạch và tài chính thông báo chỉ tiêu nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh cho Công an đơn vị, địa phương thực hiện. Chỉ tiêu nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh của Công an đơn vị, địa phương trong năm chưa sử dụng hoặc chưa sử dụng hết được báo cáo vào kết quả thực hiện chỉ tiêu nhập khẩu theo Mẫu số 01/BC kèm Thông tư này để chuyển sang năm sau, đăng ký thực hiện tiếp.

Điều 5. Cấp phép nhập khẩu và xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng

1. Việc cấp phép nhập khẩu và xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thực hiện như sau:

a) Đối với vũ khí, công cụ hỗ trợ, việc cấp phép nhập khẩu thực hiện theo quy định của pháp luật quản lý, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ; việc xác nhận vũ khí, công cụ hỗ trợ nhập khẩu là hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng thực hiện theo quy định tại Thông tư này; giấy phép nhập khẩu được cấp theo quy định của pháp luật quản lý, sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ và giấy xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh là căn cứ để đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với mặt hàng này.

b) Đối với hàng hóa phục vụ an ninh khác chưa có quy định về việc cấp phép nhập khẩu, Bộ Công an giao Cục Kế hoạch và tài chính cấp phép nhập khẩu và xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng.

2. Chậm nhất trước ngày dự kiến hàng hóa nhập khẩu về cảng Việt Nam 45 ngày hoặc ngay sau khi ký hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu hoặc hợp đồng ủy thác nhập khẩu đối với hợp đồng có thời hạn thực hiện dưới 45 ngày, Công an đơn vị, địa phương ký hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu hoặc hợp đồng ủy thác nhập khẩu với đơn vị nhập khẩu gửi hồ sơ đề nghị cấp phép nhập khẩu, xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng về Cục Kế hoạch và tài chính, bao gồm:

a) 01 bản chính công văn của Công an đơn vị, địa phương theo Mẫu số 03/ĐN kèm Thông tư này đề nghị cấp phép nhập khẩu, xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng cho đơn vị nhập khẩu (kèm theo bản chính công văn đề nghị cấp phép nhập khẩu, xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng của đơn vị nhập khẩu gửi Công an đơn vị, địa phương);

b) Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, trong đó ghi rõ giá trúng thầu không bao gồm thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa nhập khẩu: bản chính hoặc bản sao có đóng dấu sao y bản chính và giáp lai của Công an đơn vị, địa phương;

c) Hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu hoặc hợp đồng ủy thác nhập khẩu (kèm theo các phụ lục điều chỉnh, bổ sung, nếu có) ký kết giữa Công an đơn vị, địa phương với đơn vị nhập khẩu, trong đó ghi rõ giá trị hàng hóa nhập khẩu không bao gồm thuế nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng: bản chính hoặc bản sao có đóng dấu sao y bản chính và giáp lai của Công an đơn vị, địa phương đề nghị cấp phép nhập khẩu;

d) Hợp đồng nhập khẩu giữa đơn vị nhập khẩu với đối tác nước ngoài theo quy định của pháp luật, đảm bảo nội dung phù hợp với hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu hoặc hợp đồng ủy thác nhập khẩu ký kết giữa Công an đơn vị, địa phương và đơn vị nhập khẩu: bản chính hoặc bản sao có đóng dấu sao y bản chính và giáp lai của đơn vị nhập khẩu kèm bản dịch Tiếng Việt có công chứng, chứng thực hợp lệ.

3. Cục Kế hoạch và tài chính tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ:

a) Nếu hồ sơ đề nghị cấp phép nhập khẩu, xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng chưa đầy đủ, hợp lệ, thì trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cục Kế hoạch và tài chính có trách nhiệm thông báo cho Công an đơn vị, địa phương đề nghị cấp phép nhập khẩu để hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

b) Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, Cục Kế hoạch và tài chính cấp phép nhập khẩu, xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng cho đơn

vị nhập khẩu theo Mẫu số 04a/GP, 04b/XN kèm Thông tư này và thông báo cho Công an đơn vị, địa phương đề nghị cấp phép nhập khẩu, xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng để quản lý, theo dõi, kiểm tra, bảo đảm việc sử dụng giấy phép nhập khẩu, giấy xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh theo đúng quy định của pháp luật.

4. Giấy phép nhập khẩu có thời hạn phù hợp với thời gian thực hiện hợp đồng hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu hoặc hợp đồng ủy thác nhập khẩu và thời gian giao hàng. Giấy phép nhập khẩu chỉ được gia hạn trong trường hợp có lý do bất khả kháng theo quy định của pháp luật và hợp đồng ký kết dẫn đến không bảo đảm thời gian thực hiện hợp đồng, hàng hóa nhập khẩu về cảng Việt Nam thì giấy phép nhập khẩu hết thời hạn thực hiện. Ngay khi thông tin về sự kiện bất khả kháng hoặc dự kiến hàng hóa nhập khẩu về Việt Nam mà giấy phép nhập khẩu hết thời hạn thực hiện, Công an đơn vị, địa phương gửi hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép nhập khẩu về Cục Kế hoạch và tài chính, bao gồm:

a) 01 bản chính công văn đề nghị gia hạn giấy phép nhập khẩu của Công an đơn vị, địa phương (kèm theo bản chính công văn đề nghị gia hạn giấy phép nhập khẩu của đơn vị nhập khẩu gửi Công an đơn vị, địa phương, trong đó ghi rõ danh mục, số lượng, giá trị hàng hóa chưa thông quan, nguyên nhân chậm thực hiện cần gia hạn có tài liệu chứng minh);

b) Phụ lục bổ sung, điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu hoặc hợp đồng ủy thác nhập khẩu: bản chính hoặc bản sao có đóng dấu sao y bản chính và giáp lai của Công an đơn vị, địa phương đề nghị gia hạn giấy phép nhập khẩu;

c) Giấy phép nhập khẩu đã được cấp kèm theo phiếu theo dõi trừ lùi của Cơ quan Hải quan, các tờ khai hải quan đã thông quan: bản sao có đóng dấu sao y bản chính và giáp lai của đơn vị nhập khẩu (nếu có).

Cục Kế hoạch và tài chính tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ, thông báo cho Công an đơn vị, địa phương để hoàn thiện trong thời hạn 02 ngày làm việc nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ. Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cục Kế hoạch và tài chính có văn bản gia hạn giấy phép nhập khẩu đã cấp phù hợp với thời gian giao hàng thực tế, thời gian thực hiện hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu hoặc hợp đồng ủy thác nhập khẩu đã bổ sung, điều chỉnh.

Điều 6. Đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh

1. Bộ Công an giao Cục Kế hoạch và tài chính ký công văn đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh theo Mẫu số 03a hoặc Mẫu số 03b tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/09/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu.

2. Trường hợp đề nghị miễn thuế nhập khẩu trước khi làm thủ tục hải quan, chậm nhất không quá 30 ngày trước ngày đơn vị nhập khẩu đăng ký tờ

khai hải quan làm thủ tục đề nghị miễn thuế nhập khẩu, Công an đơn vị, địa phương ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu hoặc ủy thác nhập khẩu với đơn vị nhập khẩu gửi Cục Kế hoạch và tài chính hồ sơ gồm các tài liệu theo quy định tại Điểm b, c, d Khoản 2 Điều 5 Thông tư này và tài liệu sau đây để đề nghị miễn thuế nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh:

a) 02 bản chính công văn đề nghị miễn thuế nhập khẩu của Công an đơn vị, địa phương theo Mẫu số 05a/ĐN kèm Thông tư này và 01 bản chính công văn đề nghị miễn thuế nhập khẩu của đơn vị nhập khẩu gửi Công an đơn vị, địa phương.

b) Giấy phép nhập khẩu đã được cấp; văn bản gia hạn giấy phép nhập khẩu (nếu có); văn bản xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng; văn bản xác nhận hàng hóa thuộc loại trong nước chưa sản xuất được (nếu có): 02 bản sao có đóng dấu sao y bản chính và giáp lai của đơn vị nhập khẩu.

3. Trường hợp đề nghị miễn thuế nhập khẩu sau khi làm thủ tục hải quan, chậm nhất 20 ngày kể từ ngày đơn vị nhập khẩu mở tờ khai hải quan, thông quan hàng hóa nhập khẩu, Công an đơn vị, địa phương ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu hoặc ủy thác nhập khẩu với đơn vị nhập khẩu gửi Cục Kế hoạch và tài chính hồ sơ gồm các tài liệu theo quy định tại Điểm b, c, d Khoản 2 Điều 5 Thông tư này và tài liệu liên sau đây để đề nghị miễn thuế nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh:

a) 02 bản chính công văn đề nghị miễn thuế nhập khẩu của Công an đơn vị, địa phương theo Mẫu số 05b/ĐN kèm Thông tư này và 01 bản chính công văn đề nghị miễn thuế nhập khẩu của đơn vị nhập khẩu gửi Công an đơn vị, địa phương.

b) Biên bản bàn giao, nghiệm thu hàng hóa theo quy định của hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu hoặc hợp đồng ủy thác nhập khẩu: 01 bản chính hoặc bản sao có đóng dấu sao y bản chính và giáp lai của Công an đơn vị, địa phương đề nghị miễn thuế nhập khẩu.

c) Giấy phép nhập khẩu đã được cấp; văn bản gia hạn giấy phép nhập khẩu (nếu có); văn bản xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng; văn bản xác nhận hàng hóa thuộc loại trong nước chưa sản xuất được (nếu có); phiếu theo dõi trừ lùi của cơ quan hải quan kèm giấy phép nhập khẩu đã được cấp (nếu có); tờ khai hải quan có xác nhận của cơ quan hải quan kèm các phụ lục, thông báo thuế, ấn định thuế; hóa đơn thương mại, phiếu đóng gói, vận đơn của lô hàng nhập khẩu: 02 bản sao có đóng dấu sao y bản chính và giáp lai của đơn vị nhập khẩu.

4. Cục Kế hoạch và tài chính tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ quy định tại Khoản 2, 3 Điều này:

a) Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cục Kế hoạch và tài chính có trách nhiệm thông báo cho Công an đơn vị, địa phương đề nghị miễn thuế nhập khẩu để hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

b) Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận hồ sơ, Cục Kế hoạch và tài chính có trách nhiệm ký văn bản đề nghị miễn thuế nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh gửi Tổng cục Hải quan kèm theo 01 bộ hồ sơ đề nghị miễn thuế nhập khẩu theo quy định.

5. Sau khi nhận được Quyết định hoặc văn bản thông báo của Tổng cục Hải quan về việc miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh, Cục Kế hoạch và tài chính có văn bản thông báo gửi Công an đơn vị, địa phương đề nghị miễn thuế nhập khẩu (kèm theo Quyết định hoặc văn bản thông báo của Tổng cục Hải quan) để thực hiện theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 18 tháng 6 năm 2020.
2. Bãi bỏ Thông tư số 65/2014/TT-BCA(V22) ngày 08 tháng 12 năm 2014 của Bộ Công an quy định về cấp phép nhập khẩu và đề nghị xét miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh, trật tự.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng Công an đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.
2. Cục trưởng Cục Kế hoạch và tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và tổ chức thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, Công an đơn vị, địa phương và cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan phản ánh về Bộ Công an (qua Cục Kế hoạch và tài chính) để hướng dẫn kịp thời. /*ry*

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các đơn vị trực thuộc Bộ Công an;
- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các học viện, trường CAND;
- Các doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý dự án trong CAND;
- Lưu: VT, V03, H01.

BỘ TRƯỞNG



Đại tướng Tô Lâm

Mẫu số 01/BC
(Ban hành kèm theo Thông tư số 40.../2020TT-BCA
ngày 4. tháng 5. năm 2020 của Bộ Công an)

BỘ CÔNG AN
(TÊN CÔNG AN ĐƠN VỊ,
ĐỊA PHƯƠNG)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



....., ngày..... tháng năm.....

Số:
BÁO CÁO
Kết quả thực hiện chỉ tiêu nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh năm...
Nguồn kinh phí, nguồn vốn, dự án:

Kính gửi:

Căn cứ chỉ tiêu nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh năm được giao và thực tế triển khai thực hiện, (tên Công an đơn vị, địa phương) xin báo cáo kết quả thực hiện chỉ tiêu nhập khẩu năm như sau:

1. Tình hình thực hiện chỉ tiêu nhập khẩu:

STT	Danh mục hàng hóa nhập khẩu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu nhập khẩu được duyệt		Chỉ tiêu nhập khẩu đã thực hiện		Chỉ tiêu nhập khẩu không thực hiện để nghị hủy bỏ		Chỉ tiêu nhập khẩu chưa thực hiện để nghị thực hiện tiếp năm sau		Ghi chú
			Số lượng	Giá trị (USD)	Số lượng	Giá trị (USD)	Số lượng	Giá trị (USD)	Số lượng	Giá trị (USD)	
1											
2											
...											
Cộng				xxx		xxx		xxx		xxx	

2. Đánh giá việc thực hiện chỉ tiêu nhập khẩu:

THỦ TRƯỞNG CÔNG AN ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

(Signature)

Ghi chú: Tổng hợp báo cáo theo từng nguồn vốn, kinh phí mua sắm, từng dự án; theo danh mục hàng hóa nhập khẩu. Đối với Công an các đơn vị, địa phương có nhiều đơn vị trực thuộc cùng được giao thực hiện mua sắm hàng hóa nhập khẩu, thì báo cáo tổng hợp theo từng đơn vị kèm theo các báo cáo chi tiết của từng đơn vị theo nội dung trên.

Mẫu số 02/ĐK
(Ban hành kèm theo Thông tư số 40../2021TT-BCA
ngày 4.. tháng 5 năm 2021 của Bộ Công an)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BỘ CÔNG AN
(TÊN CÔNG AN ĐƠN VỊ,
ĐỊA PHƯƠNG)



....., ngày..... tháng năm.....
ĐĂNG KÝ DANH MỤC NHẬP KHẨU HÀNG HÓA PHỤC VỤ AN NINH NĂM...
Nguồn kinh phí, nguồn vốn, dự án:

Kính gửi:

Căn cứ kế hoạch vốn, chỉ tiêu kinh phí được bố trí năm ..., (tên Công an đơn vị, địa phương) đăng ký danh mục nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh năm ... như sau:

STT	Danh mục hàng hóa nhập khẩu	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (USD)	Giá trị (USD)	Ghi chú
1						
2						
3						
...						
	Cộng				xxx	

THỦ TRƯỞNG CÔNG AN ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Ghi chú: - Tổng hợp đăng ký theo từng nguồn vốn, kinh phí mua sắm, từng dự án; theo danh mục hàng hóa nhập khẩu. Đối với Công an đơn vị, địa phương có nhiều đơn vị trực thuộc cùng thực hiện mua sắm hàng hóa nhập khẩu, tổng hợp đăng ký theo từng đơn vị kèm theo các tài liệu đăng ký chi tiết theo nội dung trên.
- Đơn giá hàng hóa nhập khẩu xây dựng theo nguyên tắc không bao gồm thuế nhập khẩu và thuế giá trị gia tăng, là đơn giá khai toán, nhưng đảm bảo không vượt đơn giá dự toán và đơn giá trúng thầu được duyệt. Tổng giá trị hàng hóa nhập khẩu đăng ký không vượt kế hoạch vốn, chỉ tiêu kinh phí được giao.

[Handwritten signature]



Mẫu số 03/ĐN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2015/TT-BCA
ngày 11 tháng 5 năm 2015 của Bộ Công an)

BỘ CÔNG AN
(TÊN CÔNG AN ĐƠN VỊ,
ĐỊA PHƯƠNG)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

V/v đề nghị cấp phép nhập khẩu và
xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục
vụ an ninh

....., ngày tháng năm

Kính gửi: Cục Kế hoạch và tài chính

Căn cứ Thông tư số..... /.../TT-BCA ngày.....tháng..... năm.... của Bộ Công an quy định về cấp phép nhập khẩu, xác nhận và đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh;

Căn cứ chỉ tiêu nhập khẩu năm của⁽¹⁾ theo thông báo số.....;

Căn cứ Hợp đồng số ngày tháng..... năm... giữa⁽²⁾

⁽¹⁾..... đề nghị Cục Kế hoạch và tài chính cấp phép nhập khẩu và xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh cho⁽³⁾..... thực hiện nhập khẩu lô hàng sau:

1. Tên, số lượng, chủng loại hàng hóa nhập khẩu:.....
2. Giá trị hàng hóa nhập khẩu:.....
3. Nguồn vốn/dự án/nguồn kinh phí mua sắm:
4. Dự kiến thời điểm hàng hóa nhập khẩu về Việt Nam:.....
5. Hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày:.....
6. Hồ sơ gửi kèm gồm:.....

Đề nghị Cục Kế hoạch và tài chính xem xét, thực hiện cấp phép nhập khẩu và xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- (3);
- Lưu: VT.

THỦ TRƯỞNG CÔNG AN ĐƠN VỊ,
ĐỊA PHƯƠNG

(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

(1) Tên Công an đơn vị, địa phương;

(2) Công an đơn vị, địa phương và đơn vị nhập khẩu;

(3) Tên đơn vị nhập khẩu.



Mẫu số 04a/GP

(Ban hành kèm theo Thông tư số 40/2019/TT-BCA ngày 4 tháng 5 năm 2019 của Bộ Công an)

BỘ CÔNG AN
CỤC KẾ HOẠCH VÀ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../GPNK/...-H01

Hà Nội, ngày... tháng... năm...

GIẤY PHÉP

Nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh

(có giá trị đến ngày ... tháng năm ...)

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư/TT/BCA ngày... tháng ... năm..... của Bộ Công an quy định về cấp phép nhập khẩu, xác nhận và đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh;

Căn cứ quyết định số/QĐ-BCA-H01 ngày..... tháng.... năm.... của Bộ trưởng Bộ Công an về việc phê duyệt kế hoạch nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh năm...;

Theo đề nghị của ...⁽²⁾ - Bộ Công an tại công văn số ngày tháng năm

CỤC KẾ HOẠCH VÀ TÀI CHÍNH - BỘ CÔNG AN

Cấp phép cho⁽¹⁾ nhập khẩu hàng hóa dưới đây để thực hiện Hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu/Hợp đồng ủy thác nhập khẩu số ngày tháng... năm.... với⁽²⁾ theo Mục.... tại Phụ lục kèm theo Quyết định số...../QĐ-BCA-H01 ngày ... tháng ... năm.....:

- Hàng nhập khẩu: (tên, số lượng, chủng loại theo Điều.....Hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu/Hợp đồng ủy thác nhập khẩu và Phụ lục đính kèm Hợp đồng).

- Giá trị hàng hóa nhập khẩu: (theo Điều... Hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu/Hợp đồng ủy thác nhập khẩu và Phụ lục đính kèm Hợp đồng).

.....⁽¹⁾ thực hiện việc nhập khẩu lô hàng trên theo đúng nội dung tại Giấy phép này và theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- (1);
- (2);
- Lưu: VT, P7.

THỦ TRƯỞNG CỤC KẾ HOẠCH VÀ TÀI CHÍNH

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

(1) Tên đơn vị nhập khẩu;

(2) Tên Công an an đơn vị, địa phương;

**BỘ CÔNG AN
CỤC KẾ HOẠCH VÀ TÀI CHÍNH**



Mẫu số 04b/XN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 40../2014/TT-BCA
ngày 4 tháng 5 năm 2014 của Bộ Công an)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:..../H01-P7

Hà Nội, ngày... tháng... năm...

**GIẤY XÁC NHẬN
Hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh**

Căn cứ Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-BCA-H01 ngày tháng... năm của Bộ trưởng Bộ Công an về việc phê duyệt kế hoạch nhập khẩu hàng hóa phục vụ an ninh năm...;

Căn cứ đề nghị của(1)... tại công văn số ... ngày tháng... năm,

CỤC KẾ HOẠCH VÀ TÀI CHÍNH - BỘ CÔNG AN

Xác nhận hàng hóa nhập khẩu dưới đây thuộc hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu/hợp đồng ủy thác nhập khẩu số ký ngày.... giữa ... (1) ... và ...(2)... theo Mục ... Phụ lục ... Quyết định số/QĐ-BCA-H01 ngày... tháng... năm ... là hàng hóa phục vụ an ninh thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng theo quy định:

- Hàng nhập khẩu: (tên, số lượng, chủng loại theo Điều... Hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu/Hợp đồng ủy thác nhập khẩu và Phụ lục đính kèm Hợp đồng).

- Giá trị hàng hóa nhập khẩu: (theo Điều... Hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu/Hợp đồng ủy thác nhập khẩu).

Theo xác nhận này, ...(1)... và ...(2)... trực tiếp làm việc với Cơ quan Hải quan để giải quyết thủ tục không tính thuế giá trị gia tăng, đề nghị miễn thuế nhập khẩu và thông quan cho hàng hóa nhập khẩu./.

Nơi nhận:

- Cục Hải quan liên quan;
- Hải quan cửa khẩu;
- (1);
- (2);
- Lưu: VT, P7

THỦ TRƯỞNG CỤC KẾ HOẠCH VÀ TÀI CHÍNH

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

- (1) Tên Công an đơn vị, địa phương;
(2) Tên đơn vị nhập khẩu.



Mẫu số 05a/ĐN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 40./2014/TT-BCA
ngày 4 tháng 5 năm 2014 của Bộ Công an)

BỘ CÔNG AN
(TÊN CÔNG AN ĐƠN VỊ,
ĐỊA PHƯƠNG)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

Số:

V/v đề nghị miễn thuế nhập khẩu
hàng hóa nhập khẩu phục vụ an
ninh

Kính gửi: Cục Kế hoạch và tài chính

Căn cứ Thông tư số.../.../TT-BCA ngày tháng ... năm của Bộ Công an quy định về cấp phép nhập khẩu, xác nhận và đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh;

Căn cứ Giấy phép nhập khẩu số ... ngày tháng.... năm..., Văn bản gia hạn giấy phép nhập khẩu số ... ngày tháng.... năm... (nếu có), Giấy xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh số ... ngày ... tháng ... năm ...;

...(1)..... đề nghị Cục Kế hoạch và tài chính làm thủ tục miễn thuế nhập khẩu trước thông quan cho hàng hóa nhập khẩu dưới đây để thực hiện Hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu/Hợp đồng ủy thác nhập khẩu số:..... ngày tháng năm giữa.....(1).....và.....(2)..... Theo Mục ... tại Phụ lục ... kèm theo Quyết định số/QĐ-BCA-H01 ngày ... tháng... năm...:

1. Tên hàng hóa, số lượng, chủng loại, giá trị, nguồn vốn hoặc kinh phí của hàng hóa đã được cấp phép nhập khẩu, đề nghị miễn thuế nhập khẩu.

2. Tên hàng hóa, số lượng, chủng loại, giá trị của hàng hóa nhập khẩu, số thuế nhập khẩu đã đề nghị miễn thuế (nếu có):

3. Hồ sơ gửi kèm gồm:.....

.....
.....
.....

Đề nghị Cục Kế hoạch và tài chính xem xét, làm thủ tục đề nghị miễn thuế theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- (2);
- Lưu: VT, ...

THỦ TRƯỞNG CÔNG AN ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

(1) Tên Công an đơn vị, địa phương;

(2) Tên đơn vị nhập khẩu.



Mẫu số 5b/ĐN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 40.../TT-BCA
ngày 4 tháng 5 năm 2000 của Bộ Công an)

BỘ CÔNG AN
(TÊN CÔNG AN ĐƠN VỊ,
ĐỊA PHƯƠNG)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

Số:
V/v đề nghị miễn thuế nhập khẩu
hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh

Kính gửi: Cục Kế hoạch và tài chính

Căn cứ Thông tư số.../.../TT-BCA ngày ... tháng ... năm ... của Bộ Công an quy định về cấp phép nhập khẩu, xác nhận và đề nghị miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh;

Căn cứ Giấy phép nhập khẩu số ... ngày tháng.... năm..., Văn bản gia hạn giấy phép nhập khẩu số ... ngày tháng.... năm... (nếu có), Giấy xác nhận hàng hóa nhập khẩu phục vụ an ninh số ... ngày ... tháng ... năm ...;

(1)..... đề nghị Cục Kế hoạch và tài chính làm thủ tục miễn thuế nhập khẩu sau thông quan cho hàng hóa nhập khẩu dưới đây để thực hiện Hợp đồng mua bán hàng hóa nhập khẩu/Hợp đồng ủy thác nhập khẩu số:..... ngày tháng năm giữa.....(1).....và.....(2)..... Theo Mục ... tại Phụ lục ... kèm theo Quyết định số .../QĐ-BCA-H01 ngày ... tháng... năm...:

1. Tên hàng hóa, số lượng, chủng loại, giá trị, nguồn vốn hoặc kinh phí của hàng hóa đã được cấp phép nhập khẩu, đề nghị miễn thuế nhập khẩu.

2. Tên hàng hóa, số lượng, chủng loại, giá trị của hàng hóa nhập khẩu, số thuế nhập khẩu đã đề nghị miễn thuế (nếu có):

3. Thuế nhập khẩu đề nghị miễn:

STT	Số, ngày tờ khai hải quan	Trị giá hàng hóa nhập khẩu	Thuế nhập khẩu
1			
2			
...			
	Tổng cộng		

4. Số lượng, chủng loại, giá trị của hàng hóa nhập khẩu còn lại theo hợp đồng số ... ngày ... chưa đề nghị miễn thuế (nếu có), lý do....

5. Hồ sơ gửi kèm gồm:

Đề nghị Cục Kế hoạch và tài chính xem xét, làm thủ tục đề nghị miễn thuế nhập khẩu theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- (2);

- Lưu: VT, ...

THỦ TRƯỞNG CÔNG AN ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

(ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

(1) Tên Công an đơn vị, địa phương;

(2) Tên đơn vị nhập khẩu.